

Số: 352/KH-PEK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển học liệu số trong nhà trường năm học 2026-2027

Căn cứ Kế hoạch số 316/KH-PEK ngày 19/9/2026 của Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký về việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2026-2027.

Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký xây dựng Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển học liệu số trong nhà trường năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của nhà trường trong năm học 2026-2027, gắn với đổi mới quản trị, quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá và cung cấp dịch vụ giáo dục.

Chuyển hoạt động quản lý và dạy học từ việc sử dụng dữ liệu phân tán sang dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung; tăng cường kết nối, liên thông và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành.

Đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số, học bạ số, học liệu số, thư viện số, ngân hàng câu hỏi và các công cụ hỗ trợ dạy học; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm.

Lấy học sinh và giáo viên làm trung tâm; sử dụng chuyển đổi số để giám thao tác thủ công, giảm hồ sơ và báo cáo trùng lặp, nâng cao chất lượng phục vụ.

2. Yêu cầu

Thực hiện theo tinh thần “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền.

Chuyển đổi số phải có sản phẩm, kết quả và tác động cụ thể; phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, tránh hình thức, dàn trải.

Dữ liệu được cập nhật một lần, sử dụng nhiều lần; hạn chế yêu cầu quản lý, giáo viên, học sinh và CMHS cung cấp lại những thông tin đã khai báo theo quy định.

Việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phải có kiểm chứng; trí tuệ nhân tạo hỗ trợ nhưng không thay thế trách nhiệm chuyên môn và trách nhiệm ra quyết định của quản lý, giáo viên.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tổ chức thực hiện chuyển đổi số

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo chung; đưa nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển học liệu số vào kế hoạch giáo dục của năm học và phân công cụ thể cho thành viên Ban Giám hiệu, tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên, nhân viên và bộ phận công nghệ.

Kiểm toàn đầu mỗi phối hợp giữa chuyên môn, công nghệ và dữ liệu; xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ chung của toàn trường.

Tổ chức tập huấn, chia sẻ kinh nghiệm về nền tảng số, học liệu số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) có trách nhiệm.

2. Phát triển, chuẩn hóa và khai thác dữ liệu giáo dục

Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu về nhà trường, học sinh, giáo viên, quản lý và các dữ liệu chuyên ngành trên các hệ thống được sử dụng.

Thực hiện quản lý dữ liệu học sinh theo hướng thống nhất, hạn chế nhập trùng; phối hợp khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ giáo dục.

Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến học bạ số theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm dữ liệu được kiểm tra, phê duyệt, ký số và đồng bộ theo quy định.

Rà soát, phân quyền và kiểm soát việc truy cập, khai thác, chia sẻ dữ liệu.

3. Triển khai và khai thác các nền tảng số dùng chung

Rà soát các phần mềm, hệ thống thông tin đang sử dụng tại nhà trường; từng bước kết nối, tích hợp và sử dụng thống nhất theo hướng dẫn của cơ quan quản lý.

Ưu tiên các nền tảng phục vụ quản trị nhà trường, quản lý dữ liệu, dạy học, kiểm tra đánh giá, học liệu số và trao đổi thông tin.

Thực hiện nguyên tắc sử dụng nền tảng phù hợp, hiệu quả, tiết kiệm; hạn chế phát sinh các hệ thống riêng lẻ gây phân tán dữ liệu.

4. Đổi mới dạy học, kiểm tra, đánh giá trên môi trường số

Tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học kết hợp theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của từng cấp học.

Xây dựng, chuẩn hóa và khai thác kho học liệu số dùng chung của nhà trường; phát triển ngân hàng câu hỏi, bài tập, thư viện điện tử và các tài nguyên số.

Khuyến khích giáo viên thiết kế học liệu số phục vụ giảng dạy ở từng cấp học, chú trọng học liệu trực quan, tương tác, hỗ trợ học sinh tự học và phân hóa.

Từng bước triển khai kiểm tra, đánh giá trên môi trường số ở những nội dung và điều kiện phù hợp, bảo đảm công bằng, an toàn và bảo mật.

5. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo an toàn, có kiểm soát và có trách nhiệm

Khuyến khích giáo viên sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để hỗ trợ chuẩn bị bài, xây dựng học liệu, thiết kế hoạt động dạy học, xây dựng câu hỏi, hỗ trợ cá thể hóa và phản hồi cho học sinh.

Khuyến khích cán bộ quản lý sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ tổng hợp, phân tích dữ liệu, xây dựng báo cáo, dự báo và xử lý các nhiệm vụ hành chính phù hợp.

Mọi nội dung do trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra phải được giáo viên/quản lý kiểm chứng về tính chính xác, phù hợp, bản quyền và an toàn trước khi sử dụng.

Nhà trường xây dựng quy tắc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp từng cấp học; quy định rõ các trường hợp được sử dụng, hạn chế hoặc không được sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), yêu cầu về bảo mật dữ liệu và liêm chính học thuật.

6. Bảo đảm hạ tầng số, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

Rà soát máy tính, thiết bị, mạng Internet, hệ thống lưu trữ và các điều kiện kỹ thuật phục vụ quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá.

Thực hiện quản lý tài khoản, phân quyền truy cập, sao lưu và phục hồi dữ liệu; chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và sử dụng Internet có trách nhiệm.

III. CHỈ TIÊU VÀ SẢN PHẨM

1. 100% quản lý, giáo viên, nhân viên được phổ biến nhiệm vụ chuyển đổi số và các quy định về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. 100% dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của nhà trường được rà soát, cập nhật và chuẩn hóa theo hướng dẫn của cơ quan quản lý.

3. 100% tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch xây dựng và khai thác học liệu số dùng chung có hiệu quả.

4. Mỗi tổ/nhóm chuyên môn xây dựng danh mục học liệu số trọng tâm theo môn học/khối lớp; ưu tiên học liệu có khả năng sử dụng lại và chia sẻ trong toàn trường.

5. Nhà trường có kho học liệu số dùng chung được phân loại theo cấp học, khối lớp, môn học/hoạt động giáo dục và được kiểm duyệt trước khi sử dụng.

6. Xây dựng và triển khai quy tắc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong nhà trường; có minh chứng về hoạt động tập huấn và sản phẩm ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) có kiểm chứng.

7. Thực hiện kiểm tra, đánh giá, sơ kết học kỳ I và tổng kết cuối năm học về mức độ chuyển đổi số, hiệu quả sử dụng dữ liệu, nền tảng số, học liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI).

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Tháng 9–10/2026: Ban hành kế hoạch; phân công nhiệm vụ; rà soát dữ liệu, thiết bị, phần mềm và nhu cầu tập huấn.

- Trước ngày 30/10/2026: Hoàn thành đợt rà soát, làm sạch dữ liệu theo yêu cầu tại văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

- Tháng 10–12/2026: Chuẩn hóa kho học liệu số; triển khai tập huấn; rà soát nền tảng số; triển khai các nhiệm vụ học bạ số theo hướng dẫn.

- Học kỳ II: Mở rộng khai thác học liệu số, ngân hàng câu hỏi, dạy học kết hợp; triển khai các bài toán AI phù hợp và đánh giá hiệu quả.

- Trước ngày 15/6/2027: Tổng hợp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu của cơ quan quản lý giáo dục.

V. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Hiệu trưởng

Chỉ đạo chung; phê duyệt kế hoạch, phân công nhiệm vụ và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả thực hiện.

Chỉ đạo bảo đảm nguồn lực, hạ tầng, an toàn thông tin và kiểm tra việc thực hiện.

2. Phó Hiệu trưởng

Tham mưu Hiệu trưởng tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với kế hoạch giáo dục.

Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn xây dựng học liệu số, ngân hàng câu hỏi, dạy học kết hợp và ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI) trong phạm vi phù hợp. Kiểm tra, đánh giá chất lượng sản phẩm số và tổng hợp kết quả thực hiện.

Phối hợp bảo đảm thiết bị, đường truyền, phòng học và các điều kiện phục vụ chuyển đổi số.

Phối hợp theo dõi việc sử dụng nền tảng số, hỗ trợ học sinh tiếp cận các dịch vụ và học liệu số.

3. Tổ/nhóm chuyên môn

Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số của tổ gắn với nhiệm vụ chuyên môn.

Phân công, kiểm duyệt và cập nhật học liệu số; chia sẻ các sản phẩm có chất lượng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về ứng dụng công nghệ, dữ liệu và trí tuệ nhân tạo (AI) có trách nhiệm.

4. Giáo viên, nhân viên

Thực hiện đúng các nhiệm vụ được phân công; cập nhật dữ liệu chính xác, đầy đủ và đúng thời hạn.

Chủ động khai thác nền tảng số, xây dựng học liệu và ứng dụng công nghệ/ trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp; chịu trách nhiệm kiểm chứng nội dung trước khi sử dụng.

Tuân thủ quy định về bảo mật tài khoản, dữ liệu cá nhân, bản quyền và an toàn thông tin.

5. Bộ phận công nghệ thông tin

Hỗ trợ hạ tầng, tài khoản, phân quyền, sao lưu, bảo mật và xử lý sự cố kỹ thuật.

Phối hợp thống kê, theo dõi việc sử dụng hệ thống và hỗ trợ các bộ phận khai thác dữ liệu.

VI. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Ban Giám hiệu kiểm tra định kỳ và đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển học liệu số.

Sơ kết sau học kỳ I; tổng kết cuối năm học, đánh giá sản phẩm, tiến độ, mức độ sử dụng và tác động thực tế.

Kết quả thực hiện là một trong những căn cứ để đánh giá hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn và cá nhân theo quy định của nhà trường.

Các bộ phận báo cáo đúng thời hạn, đúng biểu mẫu; ưu tiên khai thác dữ liệu đã có, hạn chế yêu cầu báo cáo trùng lặp.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các tổ/nhóm chuyên môn, quản lý, giáo viên, nhân viên và các bộ phận có liên quan căn cứ Kế hoạch này để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận báo cáo Ban Giám hiệu để xem xét, điều chỉnh hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển học liệu số trong nhà trường năm học 2026-2027 của Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký. Trong quá trình thực hiện, các bộ phận, cá nhân chủ động phối hợp, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Các tổ chuyên môn (để triển khai và thực hiện);
- GV Trung học (để thực hiện);
- Văn phòng trường (phối hợp);
- Đăng QLVB, website;
- Niêm yết tại các phòng GV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Ngọc Nam